

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 180/2021/HS-PT
Ngày: 09-12-2021.

**NHÂN DNH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình.

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thanh Giang;

Ông Phan Thanh Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Huy Phong - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Quốc Vương - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 180/2021/TLPT-HS ngày 02 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Phạm Thị Ngọc L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 101/2021/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân B, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo kháng cáo: Phạm Thị Ngọc L, sinh năm 1984, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: ấp Tân M, xã Tân B, huyện Tân B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Cao đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Q và bà Lê Thị P (đã chết); bị cáo có chồng Phạm ThNh S và 03 con; tiền án: có 01 tiền án tại Bản án số 52 ngày 06/6/2012 của Tòa án nhân dân huyện Tân B, tỉnh Tây Ninh áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 43; Điều 30 Bộ luật Hình sự, xử phạt 3.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, đã chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 19/4/2021, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không có; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/3/2021, chuyển tạm giam từ ngày 03/4/2021 đến ngày 22/6/2021 được trả tự do và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Hoài P, Nguyễn Thị H, Hoàng Thị K, Lương Tùng C, Trần Thị B, Nguyễn Thị T2, Huỳnh Thị N, Trương Thị N, Võ Thị T3, Trần Thị D, Lê Thị D (ThNh), Phùng Thị ThNh T3 (Bị), Nguyễn Kim T, Nguyễn Thị L (Bà Ba) và Lê Thị U; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn H, ông Căng H và ông Huỳnh ThNh L; KH có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 25/3/2021, Nguyễn Thị T sử dụng địa điểm nhà mình làm nơi tổ chức đánh bạc để thu tiền xâu. T chuẩn bị bài tây, phân công Nguyễn Văn T1, Nguyễn Hoài P phục vụ việc nấu ăn, nước uống, mở cổng, cảnh giới cho sòng bạc và điện thoại rủ các con bạc. Đến 11 giờ cùng ngày những người tham gia đánh bạc đến nhà T ăn cơm và bắt đầu tham gia đánh xì dách liên tục cho đến 20 giờ cùng ngày thì bị bắt quả tNg. Cụ thể như sau:

Vai trò của những người tổ chức:

1. Ngày 25/3/2021, Nguyễn Thị T thu tiền xâu từ nhà cái là Lương Tùng C, Nguyễn Thị H, Hoàng Thị K được tổng số tiền 1.200.000 đồng, bị cáo Nguyễn Thị T sử dụng số tiền này và 5.000.000 đồng tiền của bị cáo để trực tiếp tham gia đánh bạc. T chơi từ khi sòng bạc bắt đầu cho đến khi bị bắt quả tNg thì T đã thua hết 4.700.000 đồng, bị tạm giữ 1.500.000 đồng. Bên cạnh việc tổ chức đánh bạc và tham gia đánh bạc thì qua kiểm tra điện thoại thu giữ của T thể hiện T còn bán số đề cho người tên “Thu” kH rõ nhân thân, lai lịch với tổng số tiền 2.656.500 đồng.

2. Nguyễn Văn T1 được T phân công nấu ăn, phục vụ cơm nước cho sòng bạc và thực hiện việc mở cổng, cảnh giới cho sòng bạc.

Đồng thời T1 còn sử dụng số tiền 2.185.000 đồng để tham gia đánh bạc vào thời điểm Hoàng Thị K làm cái. T1 đánh bạc đến khi bị bắt thắng được 1.000.000 đồng, bị tạm giữ 3.185.000 đồng.

3. Nguyễn Hoài P được T phân công mở cổng, cảnh giới xung quNh sòng bạc. Ngày 25/3/2021, P thực hiện nhiệm vụ từ 11 giờ đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì nghỉ đi chơi và được T cho số tiền 300.000 đồng. Đến 19 giờ cùng ngày P đi chơi về và tiếp tục làm nhiệm vụ cảnh giới cho sòng bạc cho đến khi bị bắt.

Vai trò của những người làm cái:

1. Khoảng 12 giờ ngày 25/3/2021, Lương Tùng C và Phạm Thị Ngọc L đến nhà T. Khi đi C mNg theo số tiền 47.475.000 đồng hùn với L làm cái đánh bài xì dách. C và L thỏa thuận C là người bỏ tiền ra trước. Nếu C thua hết tiền thì L tiếp tục bỏ tiền ra. C và L quy định mỗi ván bài các tụ được đặt từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng. C và L làm cái đến khoảng 14 giờ thì nghỉ chơi giao cái lại cho H và K tiếp tục làm cái. Trong thời giN C và L làm cái thì C đưa tiền xâu cho T khoảng 04 lần, mỗi lần 100.000 đồng. Sau khi nghỉ chơi C kiểm tra thì thắng được 1.300.000 đồng, C cất giữ chưa chia cho L. Sau đó, C và L đi công việc đến khoảng 18 giờ cùng ngày C và L quay lại sòng bạc để chờ đến lượt làm cái thì bị bắt.

2. Khoảng 12 giờ ngày 25/3/2021, Phạm Thị Ngọc L và Lương Tùng C đến nhà T. Khi đi L mNg theo số tiền 34.250.000 đồng hùn với C làm cái đánh bài xì dách. Hình thức làm cái của L như hành vi của C đến khoảng 18 giờ cùng ngày L và C quay lại sòng bạc để chờ đến lượt làm cái. Trong thời giN chờ đến lượt làm cái L sử dụng số

tiền mNg theo đặt cược được 03 đến 04 ván, mỗi ván 200.000 đồng thì bị bắt quả tNg, khi bị bắt L KH thắng, KH thua.

3. Nguyễn Thị H và Hoàng Thị K thỏa thuận với nhau mỗi người bỏ ra 20.000.000 đồng hùn làm cái đánh bài xì dách, quy định mỗi ván đặt cược từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng. H và K làm cái từ khoảng 14 giờ đến khoảng 19 giờ cùng ngày thì H nghỉ chơi đi về trước, K tiếp tục làm cái. Khi H nghỉ chơi thì kiểm tra tiền hùn mỗi người thua 10.000.000 đồng.

4. Khoảng 14 giờ ngày 25/3/2021, Hoàng Thị K mNg theo số tiền 23.700.000 đồng đến nhà T. Tại đây, K và Nguyễn Thị H thỏa thuận mỗi người hùn 20.000.000 đồng để làm cái đánh bài xì dách. K và H quy định mức đặt cược mỗi ván, người đặt từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng. K và H làm cái từ khoảng 14 giờ đến khoảng 19 giờ cùng ngày thì H nghỉ chơi đi về trước, K tiếp tục làm cái. Khi H nghỉ chơi thì kiểm tra tiền hùn mỗi người thua 10.000.000 đồng. Lúc này, K tiếp tục sử dụng số tiền còn lại làm cái đến khi bị bắt quả tNg, bị tạm giữ số tiền 24.030.000 đồng. Trong thời gian làm cái K đưa tiền xâu cho T 05 đến 06 lần, mỗi lần 100.000 đồng.

Vai trò của những người tham gia đánh bạc:

1. Nguyễn Thị T2 mNg theo số tiền 15.000.000 đồng để đánh bạc, T2 tham gia đánh bạc vào thời điểm K làm cái cho đến khi bị bắt, mỗi ván đặt cược từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng, thua hết 670.000 đồng, bị tạm giữ 14.330.000 đồng.

2. Huỳnh Thị N mNg theo số tiền 5.000.000 đồng để đánh bạc. N tham gia đặt cược vào thời điểm C và L làm cái, mỗi ván N đặt cược từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng. N tham gia đến khoảng 15 giờ cùng ngày thắng được 2.000.000 đồng thì nghỉ chơi đi về trước.

3. Trần Thị B mNg theo số tiền 3.500.000 đồng để đánh bạc. Vào thời điểm B tham gia đặt cược do H và K làm cái. Mỗi ván B đặt cược từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng, đến khi bị bắt B thua, còn lại 2.000.000 đồng bỏ tại chiếu bạc.

4. Trương Thị N mNg theo số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc, N tham gia đặt cược từ khi C và L làm cái cho đến khi bị bắt, mỗi ván N đặt cược từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng. Đến khi bị bắt N thắng được 1.565.000 đồng.

5. Võ Thị T3 mNg theo số tiền 1.700.000 đồng để đánh bạc. T3 tham gia đặt cược vào thời điểm C và L làm cái, mỗi ván T3 đặt cược từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng. T3 tham gia đặt cược đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì bị thua hết 1.600.000 đồng thì nghỉ chơi đi về trước.

6. Lê Thị D mNg theo số tiền 1.300.000 đồng để đánh bạc. D tham gia đặt cược vào thời điểm do H và K làm cái, D đặt cược mỗi ván 200.000 đồng, tham gia đặt cược khoảng 30 phút KH thắng, KH thua thì D nghỉ chơi đi về trước.

7. Nguyễn Thị L mNg theo số tiền 1.050.000 đồng để đánh bạc. L tham gia đặt cược vào thời điểm do H và K làm cái, L đặt cược mỗi ván 200.000 đồng, tham gia đặt cược khoảng 20 phút KH thắng, KH thua thì L nghỉ chơi đi về trước.

8. Phùng Thị ThNh T3 mNg theo số tiền 800.000 đồng để đánh bạc. T3 tham gia đặt cược vào thời điểm do C và L làm cái, T3 đặt cược mỗi ván 200.000 đồng, tham gia đặt cược khoảng 20 phU thì thua hết tiền nghỉ chơi đi về trước.

9. Nguyễn Kim T mNg theo số tiền 800.000 đồng để đánh bạc. T tham gia đặt cược vào thời điểm do H và K làm cái, T đặt cược mỗi ván 200.000 đồng, tham gia đặt cược khoảng 08 ván, thắng được 200.000 đồng thì nghỉ chơi đi về trước.

10. Trần Thị D mNg theo số tiền 800.000 đồng để đánh bạc. D tham gia đặt cược vào thời điểm do C và L làm cái, D đặt cược mỗi ván 200.000 đồng, tham gia đặt cược đến khoảng 15 giờ cùng ngày thua hết tiền thì nghỉ chơi đi về trước.

11. Lê Thị U mNg theo số tiền 600.000 đồng để đánh bạc. U tham gia đặt cược vào thời điểm do H và K làm cái, U đặt cược mỗi ván 200.000 đồng, tham gia đặt cược khoảng 12 ván, thắng được 400.000 đồng thì nghỉ chơi đi về trước.

Tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 166.360.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 101/2021/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân B, tỉnh Tây Ninh đã xử:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phạm Thị Ngọc L 03 (ba) năm tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/3/2021 đến ngày 22/6/2021.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Hoài P, Nguyễn Thị H, Hoàng Thị K, Lương Tùng C, Trần Thị B, Nguyễn Thị T2, Huỳnh Thị N, Trương Thị N, Võ Thị T3, Trần Thị D, Lê Thị D (ThNh), Phùng Thị ThNh T3 (Bị), Nguyễn Kim T, Nguyễn Thị L (Bà Ba) và Lê Thị U; phạt bổ sung; xử lý vật chứng; xử lý tài sản kê B; án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 04/10/2021, bị cáo Phạm Thị Ngọc L có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo L giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị: KH chấp nhận kháng cáo của bị cáo L. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo L KH trNh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trNh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Xét các hành vi, quyết định của người T hành tố tụng và cơ quN T hành tố tụng của cấp sơ thẩm đều hợp pháp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xác định trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án tại cấp sơ thẩm KH có ý kiến hoặc

khiếu nại về hành vi, quyết định của người T hành tố tụng và cơ quan T hành tố tụng của cấp sơ thẩm.

[2] Về tội dNh: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo L thừa nhận hành vi phạm tội “Đánh bạc” như nội dung bản án sơ thẩm. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp B bản bắt người phạm tội quả tNg, lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của các bị cáo khác cùng các tài chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ kết luận:

Vào sáng ngày 25/3/2021, bị cáo Nguyễn Thị T sử dụng địa điểm nhà mình làm nơi tổ chức đánh bạc để thu tiền xâu. T chuẩn bị bài tây, phân công Nguyễn Văn T1, Nguyễn Hoài P phục vụ việc nấu ăn, nước uống, mở cổng, cảnh giới cho sòng bạc và điện thoại rủ các con bạc gồm Lương Tùng C, Phạm Thị Ngọc L, Nguyễn Thị H và Hoàng Thị K thay nhau làm cái đánh bài xì dách; những người tham gia đặt cược gồm Nguyễn Thị T, Nguyễn Văn T1, Trương Thị N, Trần Thị B, Võ Thị T3, Nguyễn Thị T2, Phùng Thị ThNh T3, Huỳnh Thị N, Nguyễn Kim T, Lê Thị D, Lê Thị U, Trần Thị D, Nguyễn Thị L. Sòng bạc diễn ra đến 20 giờ ngày 25/3/2021 bị Công An bắt quả tNg. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc được xác định là 166.360.000 đồng, trong đó bị cáo L dùng số tiền 34.250.000 đồng để làm cái đánh bài xì dách.

Bản án Hình sự sơ thẩm số 101/2021/HS-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân B đã xử bị cáo L về tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo thấy rằng:

Vụ án mNg tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tình hình trật tự, trị N tại địa P nên phải chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng nhằm thu lợi bất chính bị cáo vẫn thực hiện. Trong vụ án này, bị cáo L cùng các bị cáo C, H và K là người làm cái để các bị cáo khác tham gia đánh bài xì dách. Trước lần phạm tội này, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Tân B, tỉnh Tây Ninh áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 43; Điều 30 Bộ luật Hình sự, xử phạt 3.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, đã chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 19/4/2021, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, nên KH có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo đối với bị cáo.

Tuy nhiên, khi xem xét mức hình phạt đối với bị cáo L cần xem xét vai trò của bị cáo chỉ là một trong bốn nhà cái tham gia đánh bạc gồm bị cáo C, bị cáo H, bị cáo K và bị cáo L. Bị cáo C tham gia làm cái đánh bạc với số tiền 47.475.000 đồng, xử phạt 01 năm 03 tháng tù; bị cáo H tham gia làm cái đánh bạc với số tiền 20.000.000 đồng, xử phạt 06 tháng 03 ngày tù; bị cáo K tham gia làm cái đánh bạc với số tiền 20.000.000 đồng, xử phạt 90.000.000 đồng; bị cáo L tham gia làm cái đánh bạc với số

tiền 34.250.000 đồng, xử phạt 03 năm tù về tội “Đánh bạc” là nặng so với hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các bị cáo khác. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cung cấp Giấy khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân B về việc cha của bị cáo là ông Phạm Văn Q trong công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo. Do đó, có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[4] Từ những phân tích nêu trên, có căn cứ chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của bị cáo L về việc xin giảm nhẹ hình phạt, sửa bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí: Bị cáo L kháng cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo KH phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm KH có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phạm Thị Ngọc L.

2. Sửa Bản án Hình sự sơ thẩm số 101/2021/HS-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tân B, tỉnh Tây Ninh.

3. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị Ngọc L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/3/2021 đến ngày 22/6/2021.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Phạm Thị Ngọc L KH phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm KH có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- TND huyện Tân B;
- Công N huyện Tân B;
- CCTHADS huyện Tân B;
- Phòng lý lịch STP. TTN;
- Phòng KTNV. TATTN;
- Bị cáo.
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Bình